

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Số: 17/2022/QĐST-KDTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Chương Mỹ, ngày 04 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 25/2022/TLST-KDTM ngày 21/6/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Trụ sở: phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang H – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT; Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Cao Minh T – Giám đốc khối Quản lý và Xử lý nợ có vấn đề (Theo giấy uỷ quyền số 27A/VBUQ-CTHĐQT ngày 30/01/2023); Người uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Đỗ Bá H1, ông Đinh Ngọc D, ông Mai Hồng Q

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hạ H2, sinh năm 1975

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1975

Cùng cư trú tại: Xóm E, thôn K, xã M, huyện C, Hà Nội.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Hạ T2, sinh ngày 28/7/2006. Cư trú tại: Xóm E, Thôn K, xã M, huyện C, Hà Nội

(Bà Nguyễn Thị T1 ủy quyền cho ông Nguyễn Hạ H2; ông Nguyễn Hạ H2, bà Nguyễn Thị T1 là đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Hạ T2)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nghĩa vụ thanh toán nợ theo Hợp đồng tín dụng:

Ông Nguyễn Hạ H2, bà Nguyễn Thị T1 có vay nợ Ngân hàng TMCP S

Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số: 030/2016/HĐTDTDH– CN/SHB.111502 ngày 11/8/2016 và Khế ước nhận nợ số 001/030/2016/KUNN-CN ngày 12/8/2016, số tiền giải ngân là 850.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Nguyễn Hạ H2, bà Nguyễn Thị T1 đã thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền: 739.071.865 đồng. Trong đó: nợ gốc 462.463.051 đồng, nợ lãi và phí là: 276.608.814 đồng. Sau đó vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông H2 bà T1 chưa trả hết nợ cho Ngân hàng

Ông Nguyễn Hạ H2, bà Nguyễn Thị T1 xác nhận nghĩa vụ còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm tính đến ngày 20/7/2023 là: 634.037.264 đồng. Trong đó Nợ gốc: 387.536.949 đồng; Nợ lãi trong hạn: 194.491.816 đồng; Nợ lãi quá hạn: 52.008.499 đồng.

Ông Nguyễn Hạ H2, bà Nguyễn Thị T1 tiếp tục chịu lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp tín dụng đã ký kết kể từ ngày 21/7/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Về xử lý tài sản đảm bảo:

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực, nếu ông Nguyễn Hạ H2, bà Nguyễn Thị T1 không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản đảm bảo của khoản vay để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 419, tờ bản đồ số 1, tại địa chỉ: Xóm E, thôn K, xã M, huyện C, Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng QSHNO và TSKGL VĐ số: BP 865294, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: 00234 do UBND huyện C, thành phố Hà Nội cấp ngày 17/03/2014, thuộc sở hữu của ông Nguyễn Hạ H2 và bà Nguyễn Thị T3 Đăng ký thế chấp ngày 11/8/2016 tại Văn

phòng Đ – chi nhánh huyện C. Việc thế chấp tài sản bảo đảm được thực hiện giữa bên thế chấp là ông H2, bà T3 và bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP S thông qua Hợp đồng công chứng số 2514. 2016/HĐGD; Quyền số 03TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng C, thành phố Hà Nội.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Hạ H2, bà Nguyễn Thị T1 phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP S.

3. Về án phí:

Ông Nguyễn Hạ H2, bà Nguyễn Thị T1 tự nguyện nộp tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm trong trường hợp hòa giải thành là: 14.680.754 đồng

Ngân hàng TMCP S được hoàn trả 16.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ (*Theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0076842 ngày 20/6/2023*).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ ;
- Chi cục THADS H. Chương Mỹ;
- Lưu: HSVA, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Dũng